

Bản án: 63/2023/HS-PT
Ngày 21 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang.

Ông Nguyễn Quang Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P và kháng cáo của bị cáo Đinh Mạnh H đối với Bản án hình sơ thẩm số: 15/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh P.

Bị cáo bị kháng nghị và kháng cáo:

Đinh Mạnh H, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1978. Tên gọi khác: Không. Nơi sinh: xã X, huyện Y, tỉnh P. Nơi cư trú: Khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: lớp 05/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Đinh Xuân N (đã chết); Mẹ đẻ: Bùi Thị T, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004. Hiện mẹ, vợ, con đều ở xã X, huyện Y, tỉnh P.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã X, huyện Y, tỉnh P. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Mạnh H: Bà Phạm Thị Thắm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9/2020, Đinh Mạnh H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S plus đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Zalo tên “Đinh Mạnh H” kết

bạn với một người có tài khoản mạng xã hội Zalo tên là “Phong” (*tự giới thiệu tên Phong, không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu*). Thấy tài khoản này đăng tin “*Làm giấy phép lái xe hạng A1, mùa dịch, không cần đi thi, vẫn có hồ sơ gốc*”. Bản thân Đinh Mạnh H đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1, nên H hiểu pháp luật quy định trình tự, thủ tục, cách thức phải thi sát hạch để được cấp giấy phép lái xe. Vì vậy, khi đọc thông tin trên, H biết đây là đăng tin quảng cáo làm giấy phép lái xe giả.

Quá trình sinh sống và làm việc ở địa phương, H thấy có nhiều người dân không có phép lái xe hạng A1, nên đã nảy sinh ý định nhận làm giả giấy phép lái xe với cách thức liên hệ với người có nhu cầu. H giới thiệu là có người quen làm ở trung tâm sát hạch lái xe, có thể làm được giấy phép lái xe hạng A1, chỉ cần chụp ảnh, không cần đi thi, lệ phí một giấy phép lái xe từ 1.500.000đ đến 1.700.000 đồng. Một số người dân trên địa bàn huyện Y đã tin H nên đã nhờ H làm hộ giấy phép lái xe (*không biết việc H làm giả giấy phép lái xe*). Sau đó H đã lấy thông tin của người có nhu cầu rồi thông qua tài khoản mạng xã hội zalo liên lạc với tài khoản Zalo tên “Phong” làm giấy phép lái xe giả để thu lời bất chính. H đã hỏi, thống nhất và thỏa thuận cách làm giấy phép lái xe giả với tài khoản Zalo tên Phong như sau: H chỉ cần chụp ảnh thẻ căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân (*mặt trước và sau*) và ảnh chân dung của người có nhu cầu làm rồi gửi thông tin qua tài khoản Zalo tên “Phong”, trong vòng 01 tuần Phong sẽ gửi giấy phép lái xe cho H. H thanh toán cho chủ tài khoản Zalo tên “Phong” từ 900.000đ đến 1.200.000đ/giấy phép lái xe giả.

Trong thời gian từ khoảng cuối tháng 9/2020 đến tháng 11/2022 tại xã X, huyện Y, tỉnh P, Đinh Mạnh H đã nhận làm giấy phép lái xe (*hạng A1*) giả cho 13 người, rồi sau đó chuyển thông tin của 13 người này cho tài khoản Zalo tên “Phong” để làm giấy phép lái xe giả. H đã nhận được 13 giấy phép lái xe giả do tài khoản Zalo tên “Phong” gửi và đã đưa 11 giấy phép lái xe giả cho 11 người (*còn 02 người chưa kịp đưa thì bị phát hiện*). H đã thu tổng số tiền là 21.900.000đ, H chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” (*qua qua người giao hàng*) tổng số tiền là 15.000.000đ. Còn lại số tiền 6.900.000đ, H hưởng và chi tiêu cá nhân. Cụ thể như sau:

1. Khoảng cuối tháng 9/2020, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho bà **Hoàng Thị S**, sinh năm 1968, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

2. Khoảng đầu năm 2021, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho ông **Đinh Mạnh Lý**, sinh năm 1970 ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

3. Khoảng đầu năm 2021, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho ông **Đinh Văn Lợi**, sinh năm 1961, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.500.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 300.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

4. Khoảng tháng 03/2021, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho chị **Triệu Thị T**, sinh năm 1985, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền

1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

5. Khoảng tháng 03/2021, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho chị **Đinh Thị N**, sinh năm 1984, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

6. Khoảng cuối năm 2021, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho anh **Bùi Đức C**, sinh năm 1976, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

7. Khoảng tháng 6/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho anh **Bùi Đức H**, sinh năm 1980, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

8. Khoảng tháng 6/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho anh **PH Bá T**, sinh năm 1980, ở khu 5, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

9. Khoảng tháng 2/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1980, ở khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

10. Khoảng đầu tháng 2/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho chị **Trần Thị Thúy H**, sinh năm 1987, ở khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

11. Khoảng tháng 6/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1984 ở khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 1.200.000đ, còn lại 500.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

12. Khoảng tháng 6/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho chị **Vi Thị B**, sinh năm 1992, ở xã Hiền Kiệt, huyện Q, tỉnh T và thu số tiền 1.700.000đ, H đã chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 900.000đ, còn lại 800.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

13. Khoảng đầu tháng 11/2022, H nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1985, ở khu 8, xã X, huyện Y, tỉnh P và thu số tiền 1.700.000đ, H chuyển cho tài khoản Zalo tên “Phong” 900.000đ, còn lại 800.000đ H hưởng và chi tiêu cá nhân.

Ngày 15/11/2022, H đi đến bưu điện xã X, huyện Y để nhận bưu phẩm giấy phép lái xe giả do tài khoản Zalo tên “Phong” gửi. Trên đường đi về, khi đi đến khu 3, xã X, huyện Y thì bị Tổ công tác của Công an huyện Y phát hiện, kiểm tra, lập biên bản, thu giữ: 01 giấy phép lái xe số 250220406828 mang tên Đinh Văn T, 01 giấy phép lái xe số

380220502181 mang tên Vi Thị B; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng; số tiền 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Ngày 17/11/2022, Công an huyện Y đã chuyển hồ sơ, tài liệu, tang vật liên quan đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh P để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai của những người có liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các vật chứng gồm:

+ Thu giữ của anh Bùi Đức H: 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 250227002090 mang tên Bùi Đức H

+ Thu giữ của ông Đinh Văn Lợi: 01 giấy phép lái xe số 311211003246 mang tên Đinh Thị Ninh (ông Lợi là bố chồng chị Ninh).

+Thu giữ của anh Đinh Mạnh Lý: 01 giấy phép lái mô tô số 311219003223 mang tên Đinh Mạnh Lý;

+ Thu giữ Hoàng Thị S: 01 giấy phép lái xe hạng số 010189001285 mang tên Hoàng Thị S.

+ Thu giữ của Bùi Đức C: 01 giấy phép lái xe mô tô số 310218003656 mang tên Bùi Đức C.

+ Thu giữ chị Đinh Thị N: 01 giấy phép lái xe số 250217002187 mang tên Đinh Thị N.

+Thu giữ của Triệu Thị T: 01 giấy phép lái xe mô tô số 010218018907 mang tên Triệu Thị T.

+Thu giữ của Đinh Mạnh H: 01 giấy phép lái xe mô tô số 251224829463 mang tên Trần Thị Thúy H, 01 giấy phép lái xe mô tô số 251227002949 mang tên Đinh Thị T, 01 giấy phép lái xe mô tô số 251224829464 mang tên Đinh Thị T, 01 giấy phép lái xe mô tô số 311211003224 mang tên PH Bá T (*những giấy phép lái xe giả này sau khi bị phát hiện H đã đến thu hồi và giao nộp cho cơ quan điều tra*).

Ngày 23/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định Trưng cầu giám định (số 220) Trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P giám định 13 giấy phép lái xe đã thu giữ nêu trên (*Giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Đinh Văn T ký hiệu A1, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Vi Thị B ký hiệu A2, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Trần Thị Thúy H ký hiệu A3, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Đinh Thị T ký hiệu A4, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Đinh Thị T ký hiệu A5, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên PH Bá T ký hiệu A6, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Bùi Đức H ký hiệu A7, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Đinh Mạnh Lý ký hiệu A8, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Đinh Thị N ký hiệu A9, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Triệu Thị T ký hiệu A10, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Hoàng Thị S ký hiệu A 11, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Bùi Đức C ký hiệu A12, giấy phép lái xe hạng A1 đứng tên Đinh Thị Ninh ký hiệu A13*) là giấy phép lái xe thật hay giả?

Tại bản kết luận giám định số 1648/KL-KTHS ngày 29/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: *Các lớp in trên 13 “Giấy phép lái xe” (tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A13) so với các lớp in trên tài liệu mẫu*

so sánh (ký hiệu M1, M2) là không phải do cùng một phương pháp in ra; 13 (mười ba) “Giấy phép lái xe” (tài liệu mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A13) đều là các giấy phép lái xe giả.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 09/2020 đến tháng 11/2022 tại xã X, huyện Y, tỉnh P, Đinh Mạnh H đã sử dụng 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus để kết bạn với tài khoản mạng xã hội Zalo tên “Phong” (chưa xác định được là ai? ở đâu) để cung cấp thông tin, đặt làm giả 13 giấy phép lái xe hạng A1, thu tổng số tiền là 21.900.000đ. H đã trả cho tài khoản Zalo tên “Phong” số tiền là 15.000.000đ, còn lại số tiền 6.900.000đ, H hưởng và chi tiêu cá nhân. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Ngày 01/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Đinh Mạnh H về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 341, Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh P đã quyết định:

Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 341, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Mạnh H phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức”.

2. Xử phạt bị cáo: Đinh Mạnh H từ 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Tiếp tục duy trì biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 07/LC-CQCSĐT(CSHS) ngày 16/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y cho đến ngày bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đinh Mạnh H.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, khoản 2, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

+ Thu để lưu hồ sơ vụ án: 13 giấy phép lái xe hạng A1 giả là chứng cứ, tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo (đã được lưu trong vụ sơ vụ án).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng.

+ Trả lại cho Đinh Mạnh H số tiền 1.600.000đ.

Ngày 04/5/2023: Bị cáo Đinh Mạnh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 24/5/2023: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có quyết định kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y với nội dung Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 1.600.000đ và không quyết định xử lý đối với số tiền mà bị cáo đã thu của những người khác trong vụ án để làm giả giấy phép lái xe là không đúng và không đầy đủ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Mạnh H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh P theo hướng tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000đ và truy thu của bị cáo số tiền 20.300.000đ là số tiền bị cáo phạm tội mà có. Giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo 36 tháng tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P và kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 09/2020 đến tháng 11/2022 tại xã X, huyện Y, tỉnh P, Đinh Mạnh H đã sử dụng 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus để kết bạn với tài khoản mạng xã hội Zalo tên “Phong” (chưa xác định được là ai? ở đâu). Biết tài khoản Zalo tên “Phong” đăng tin quảng cáo làm giả giấy phép lái xe. Đinh Mạnh H đã liên hệ lấy thông tin (ảnh thẻ căn cước công dân hoặc ảnh chứng minh nhân dân) của 13 người gồm: bà Hoàng Thị S, ông Đinh Mạnh Lý, chị Triệu Thị T, chị Đinh Thị N, anh Bùi Đức C, anh Bùi Đức H, anh PH Bá T, chị Đinh Thị T, chị Đinh Thị Ninh, chị Trần Thị Thúy H, chị Đinh Thị T, anh Đinh Văn T, chị Vi Thị B. Sau đó H đã cung cấp thông tin của 13 người này cho tài khoản Zalo tên “Phong” để làm giả 13 giấy phép lái xe hạng A1 cho những người nêu trên. Tổng số tiền H thu của 13 người này là: 21.900.000đ. H đã trả cho tài khoản Zalo tên “Phong”: 15.000.000đ, còn lại số tiền 6.900.000đ, H hưởng và chi tiêu cá nhân.

Hành vi của Đinh Mạnh H đã đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo Đinh Mạnh H với hành vi nêu trên là là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án này, bị cáo khai nhận số tiền 21.900.000đ để làm giả Giấy phép lái xe cho 13 người và đã chuyển cho người có tài khoản Zalo tên “Phong” 15.000.000đ, bị cáo giữ lại 6.900.000đ để chi tiêu cá nhân. Song, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được là ai? ở đâu. Do đó, việc cấp sơ thẩm quyết định xử lý vật chứng “Trả lại cho Đinh Mạnh H 1.600.000đ” (là số tiền bị cáo H thu của anh Đinh Văn T và chị Lê Thị B) và không quyết định xử lý đối với số tiền mà bị cáo thu của những người khác trong vụ án để bị cáo làm giả Giấy phép lái xe là không đúng và không đầy đủ. Cần xác định số

tiền 21.900.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có và cần tuyên thu hồi để xung quỹ nhà nước 20.300.000đ và tịch thu xung quỹ Nhà nước 1.600.000đ Công an huyện Y thu giữ của Đinh Mạnh H khi kiểm tra, lập biên bản đối với Đinh Mạnh H ngày 15/11/2022.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo 48 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp lại số tiền 20.300.000đ là tiền thu lời bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo theo biên lai thu số AA/2020/0006535 ngày 19/7/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Y nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, bị cáo đã nhiều lần T hiện hành vi làm giấy phép lái xe hạng A1 giả cho nhiều người, mỗi lần làm giả đều đủ yếu tố cấu thành tội làm giả, con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức, các lần phạm tội này trước đó đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, khoản 1, điều 52, Bộ luật hình sự. Do đó, căn cứ vào khoản 5 Điều 3 Nghị quyết 02 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự thì bị cáo không được hưởng án treo. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Không chấp nhận kháng cáo về việc bị cáo xin hưởng án treo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Mạnh H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh P.

[2] Căn cứ: Điểm a, khoản 3, Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Mạnh H phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo: Đinh Mạnh H 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Mạnh H.

[3] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

+ Thu để lưu hồ sơ vụ án: 13 giấy phép lái xe hạng A1 giả là chứng cứ, tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo (đã được lưu trong vụ sơ vụ án).

+ Tịch thu để bán phát mãi sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000đ của bị cáo Đinh Mạnh H.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 15/3/2023).

- Tịch thu số tiền 20.300.000đ (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp số tiền 20.300.000đ (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số theo biên lai thu số AA/2020/0006535 ngày 19/7/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh P

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Mạnh H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Tuấn